

CHỦ ĐỀ: NHỮNG CON VẬT BÉ YÊU

Thời gian thực hiện 4 tuần (Từ ngày 29/12/2025 đến 23/01/2026)

* MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ

ST T	TT	Mục tiêu	Nội dung hoạt động	Hoạt động giáo dục
I. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT				
1	2	- Trẻ thực hiện đủ các động tác (hô hấp, tay, Lung, bụng, lườn, chân) trong bài thể dục theo hướng dẫn.	- Tập các động tác nhóm cơ, hô hấp - Hô hấp: Gà gáy, thổi nơ bay - Tay: Hai tay đưa sang ngang, đưa lên cao, hạ xuống; Co và duỗi tay hạ xuống. - Bụng: Cúi xuống đặt gậy (bóng ,vòng) xuống đất, đứng thẳng lên vỗ tay 3 cái; Quay sang trái, sang phải. - Chân: Bật tách - chụm chân tại chỗ; Bước lên phía trước bước sang ngang.	* Hoạt động học - Hô hấp: Gà gáy, thổi nơ bay - Tay: Hai tay đưa sang ngang, đưa lên cao, hạ xuống; Co và duỗi tay hạ xuống. - Bụng: Cúi xuống đặt gậy (bóng ,vòng) xuống đất, đứng thẳng lên vỗ tay 3 cái; Quay sang trái, sang phải. - Chân: Bật tách - chụm chân tại chỗ; Bước lên phía trước bước sang ngang. * Hoạt động chơi: - Con voi, bắt chước tạo dáng, chim bay cò bay, con thỏ, gà gáy vịt kêu, tiếng con gừi kêu. - Tập trên nền nhạc bài: “Gà trống mèo con và cún con, cá vàng bơi, đàn vịt con”
2	4	- Trẻ kiểm soát được vận động khi: - Đi thay đổi hướng theo đường dích dắc	- Đi thay đổi hướng theo đường dích dắc	* Hoạt động học: - Trườn chui qua cổng TC: Bịt mắt bắt dê - Tung bắt bóng với cô TC: Hái quả - Đi thay đổi hướng theo đường dích dắc TC: Cáo và thỏ - Bật tại chỗ- Bò Thấp chui qua cổng TC: Ném bóng * Hoạt động chơi (trò
3	5	- Trẻ biết phối hợp tay – mắt trong vận động: Tung bắt bóng với cô bắt được 3 lần liền không rơi bóng	- Tung bắt bóng với cô.	

		(Khoảng cách 2,5cm)		chơi mới):
4	6	- Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: + Trườn chui qua cổng + Bật tại chỗ - Bò thấp chui qua cổng	+ Trườn chui qua cổng + Bật tại chỗ - Bò thấp chui qua cổng	- Bắt bướm - Gấu và ong - Đàn ong - Cò bắt ếch
5	7	- Trẻ biết thực hiện được các vận động: + Xoay tròn cổ tay.	- Xoay tròn cổ tay vào nhau	* Hoạt động vệ sinh: - Trẻ thực hành vận động xoay cổ tay khi rửa tay. * Hoạt động chơi: - Chơi với cát, bắt cua, cá... - Trò chơi: Cá, tôm, cua; cạp cua.
6	8	- Trẻ biết phối hợp cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động: + Xếp chồng được 8 - 10 khối không đổ. + Tự cài, cởi cúc.	- Xếp chồng được các hình khối khác nhau - Trẻ tự cài, cởi cúc áo, giày, dép	* Hoạt động chơi: - Góc xây dựng: Xây trang trại chăn nuôi, vườn bách thú, ao cá. - Trò chơi: Xếp hộp giấy - Kỹ năng: Cài khuy áo * Hoạt động lao động: - Thực hành tự cài cởi cúc áo, giày, dép.
7	10	- Trẻ biết tên một số món ăn hàng ngày của địa phương: Trứng rán, cá nướng, cá kho	- Nhận biết các bữa ăn trong ngày: Trứng rán, cá nướng, cá kho, thịt rim cà chua, thịt rim đậu, cá sốt cà chua...	* Hoạt động ăn: - Tổ chức bữa ăn cho trẻ - Trò chuyện với trẻ các món ăn hàng ngày - Thực hành: Kể tên các món ăn: Trứng rán, cá nướng, cá kho, thịt rim cà chua, thịt rim đậu, cá sốt cà chua...
8	13	- Trẻ biết sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách	- Sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách	* Hoạt động ăn: - Thực hành sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách * Hoạt động chơi: - Sử dụng cốc đúng

				cách
9	14	- Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở: Uống nước đã đun sôi, mời cô, không đùa nghịch.	- Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe trong ăn uống : + Uống nước đã đun sôi, mời cô, không đùa nghịch	* Hoạt động ăn: - Trò chuyện với trẻ về một số hành vi trong ăn uống: uống nước đã đun sôi, không đùa nghịch trong khi ăn - Trò chuyện với trẻ sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật - Thực hành: Mời cô, mời bạn trước khi ăn.
10	15	-Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: + Chấp nhận: Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học.	- Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người, vệ sinh răng miệng, đi dép, giày khi đi học. - Nhận ra sự thay đổi của thời tiết, trang phục theo thời tiết: đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh.	* Hoạt động chơi: - Trò chuyện với trẻ lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người, vệ sinh răng miệng, đi dép, giày khi đi học. - Trò chuyện, cho trẻ xem hình ảnh, video sự thay đổi của thời tiết, trang phục theo thời tiết: đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh - Kỹ năng: Đội mũ len

II. PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

11	20	- Trẻ biết sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: Nhìn, nghe, sờ...để nhận ra đặc điểm nổi bật của các con vật	- Cách chăm sóc và bảo vệ con vật gần gũi.	* Hoạt động học: - Tìm hiểu về con vật nuôi trong gia đình 2 chân đẻ trứng (5E) - Tìm hiểu về con vật nuôi trong gia đình 4 chân đẻ con
12	21	- Trẻ biết thu thập thông tin về đối	- Đặc điểm nổi bật và ích lợi của con vật quen	- Tìm hiểu về con vật sống dưới nước

		tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như: Xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về các con vật	thuộc: con gà, con chó, con cá, con voi....	* Hoạt động chơi: - Trò chuyện về cách chăm sóc và bảo vệ con vật gần gũi: Con mèo, con gà, con thỏ... - Xem video, trò chuyện về mối liên hệ đơn giản giữa con vật quen thuộc với môi trường sống của chúng. - Trò chơi: Bắt chước tiếng kêu, thi xem ai nhanh (phân loại con vật) - Chơi ngoài trời: Quan sát con gà, con chó, con cá,....	
13	22	- Trẻ biết mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo.			
14	24	- Trẻ phân loại được các con vật theo 1 dấu hiệu nổi bật			- Phân loại con vật theo 1-2 dấu hiệu.
15	25	- Trẻ nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng khi được hỏi.			- Mối liên hệ đơn giản giữa con vật quen thuộc với môi trường sống của chúng.
16	32	- Trẻ biết nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản (mẫu) và sao chép lại.	- Xếp xen kẽ và sao chép lại	* Hoạt động học: - Nhận biết hình chữ nhật, hình tam giác - xếp xen kẽ (5E) - So sánh 2 đối tượng về kích thước dài hơn - ngắn hơn * Hoạt động chơi: - Nhận dạng các hình đó trong thực tế. Xếp nhà từ hình học - Trò chơi: Ai nhanh hơn (EM 29), lắp ghép hình - Góc học tập: Làm vở toán.	
17	33	- Trẻ biết so sánh hai đối tượng về kích thước và nói được các từ: dài hơn/ngắn hơn.	So sánh 2 đối tượng về kích thước: Dài hơn/ngắn hơn		
18	34	- Trẻ biết nhận dạng và gọi tên các hình: Tam giác, chữ nhật	- Nhận biết, gọi tên các hình: hình tam giác, hình chữ nhật và nhận dạng các hình đó trong thực tế. - Sử dụng các hình hình học để lắp ghép thành các hình chữ nhật, bàn, ghế..		
III. PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ					
19	44	- Trẻ hiểu nghĩa từ	- Hiểu các từ gần gũi,	* Hoạt động chơi:	

		khái quát gần gũi về chủ đề động vật - Trẻ biết nghe hiểu nội dung truyện “chú thỏ tinh khôn” nghe bài hát, bài thơ về chủ đề động vật	quen thuộc: Con mèo, con chó, con cá... - Nghe hiểu nội dung truyện kể phù hợp với độ tuổi: Truyện chú thỏ tinh khôn - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao đồng dao, tục ngữ, câu đố hò vè phù hợp với độ tuổi	- Trò chuyện với trẻ về các con vật: Con vật sống trong gia đình, sống dưới nước... - Nghe truyện kể: Chú thỏ tinh khôn; Nghe bài thơ: Đàn gà con, Mèo con, Rong và cá - Nghe các bài hát: Gà gáy le te, Ai cũng yêu chú mèo
20	45	- Trẻ biết lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng: Nhà cháu nuôi con vật gì?...	
21	46	- Trẻ nói rõ các tiếng.	- Phát âm các tiếng của tiếng Việt.	* Hoạt động chơi: - Thực hành phát âm những từ khó, âm khó trong bài thơ: Đàn gà con (tí hon, bé xiu, mát ắp ử), rong và ca (rong xanh, nhẹ nhàng, mùa lượn)... - Trò chơi: Ghép tranh và nói tên.
22	49	- Trẻ biết kể lại sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân: Đi thăm trang trại các con vật nuôi, đi chơi	- Trẻ biết kể lại sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân: Đi thăm trang trại các con vật nuôi, đi chơi	* Hoạt động chơi: - Thực hành kể lại sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân: Đi thăm trang trại các con vật nuôi, đi chơi...
23	50	- Trẻ có thể đọc thuộc bài thơ, đồng dao trong chủ đề thế giới động vật.	- Đọc thơ, đồng dao, tục ngữ, hò vè... phù hợp với độ tuổi và địa phương nơi trẻ sống	* Hoạt động học: - Thơ: Đàn gà con, Mèo con, Rong và cá - Truyện: Chú thỏ tinh khôn * Hoạt động chơi:
24	51	- Trẻ biết kể lại chuyện đơn giản đã được nghe với sự hướng dẫn của người	- Kể lại một vài tình tiết của truyện đã được nghe.	- Góc phân vai: Bác sĩ, gia đình, bán hàng - Góc sách: Ghép tranh, xem tranh truyện về một số con vật

		lớn.		- Đồng dao: Con cua mà có hai càng, con gà cục tác cục te, con vỏi con vỏi - Giải câu đố về các con vật - TC: Ai đoán giỏi (EL 38)
--	--	------	--	--

IV. PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI.

25	59	Trẻ nói được điều bé thích, không thích.	- Những điều bé thích, không thích.	* Hoạt động chơi: - Trò chuyện về những con vật mà bé thích không thích. - Trò chơi: Ghép tranh, khuôn mặt vui; khuôn mặt buồn. - Góc TN: Chăm sóc cây lau lá - Làm con vật bằng bông bèo (EDP) - Góc xây dựng: Xây chuồng trại, ao, vườn bách thú. * Hoạt động lao động: - Cát dọn đồ dùng đồ chơi - Nhặt lá cây ngoài sân trường
26	63	- Trẻ biết bộc lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận.	- Biểu lộ trạng thái cảm xúc qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động	
27	69	- Trẻ biết cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ.	- Chơi hoà thuận với bạn: Bình đẳng giới giữa bạn nam, bạn nữ trong khi chơi. - Cùng bạn chơi, hoạt động lao động tập thể - Chia sẻ với bạn và những người trong hoàn cảnh thiên tai.	
28	70	- Trẻ thích quan sát cảnh vật thiên nhiên và chăm sóc con vật.	- Bảo vệ chăm sóc con vật. - Cách chăm sóc bảo vệ con vật khi chuẩn bị có thiên tai đến một cách đơn giản như: giữ ấm bằng cách thu gom rơm dạ, lá khô....	

V. PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

29	72	- Trẻ biết vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh	- Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi của địa phương:	* Hoạt động học: - Nghe hát: Gà gáy le te, Ai cũng yêu chú mèo, chú vỏi con ở bản đôn.
----	----	---	---	---

		gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.	Gà gáy le te, Ai cũng yêu chú mèo	- Dạy hát: Đàn vịt con, con gà trống - Vận động vỗ tay theo nhịp: Gà trống mèo con và cún con - Biểu diễn âm nhạc. * Hoạt động chơi: - Trò chơi âm nhạc: Gà gáy vịt kêu, tiếng con gì kêu, nghe nhạc tranh ghé.
30	75	- Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc: Đàn vịt con, Gà trống mèo con và cún con	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát: Đàn vịt con	- Góc nghệ thuật: Hát, vận động các bài hát: Đàn vịt con, gà trống mèo con và cún con. * Hoạt động ngủ: - Hoạt động ngủ: Nghe các bài hát về con vật: Cò lả, trâu ơi, nhạc không lời, nhạc hát ru.
31	76	-Trẻ biết vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc vỗ tay theo nhịp bài hát: Gà trống, mèo con và cún con	-Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát: Gà trống mèo con và cún con - Sử dụng các dụng cụ âm nhạc đặc sắc của dân tộc trên địa phương để gõ đệm theo phách, nhịp bài hát: Gà trống mèo con và cún con	
32	79	- Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên ngang, tạo thành bức tranh đơn giản.	-Sử dụng một số kỹ năng vẽ: nét thẳng, nét xiên ngang để tạo ra sản phẩm đơn giản.	* Hoạt động học: - Vẽ chú gà con - Nặn con thỏ * Hoạt động chơi: - Góc nghệ thuật: Tô màu con vật, nặn các con vật, vẽ con cá bằng bàn tay.
33	81	- Biết lăn dọc, ấn dẹt đất nặn để nặn thành sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối.	- Sử dụng một số kỹ năng nặn: lăn dọc, ấn bẹt, xoay tròn tạo ra sản phẩm đơn giản.	- Chơi ngoài trời: Tạo con vật bằng lá cây, xếp các vật bằng các hình khối
34	82	- Trẻ biết xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản.	- Sử dụng một số kỹ năng xếp hình: xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách để tạo ra sản phẩm đơn giản.	- Thực hành nhận xét sản phẩm tạo hình
35	83	-Trẻ nhận xét được các sản phẩm tạo hình.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình	
36	84	- Trẻ biết tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	- Tạo ra các sản phẩm đơn giản theo ý thích	

Tổng số : 36 mục tiêu

*** CHUẨN BỊ**

- Sưu tầm đồ dùng đồ chơi các con vật sống trong gia đình, trong rừng, dưới nước...

- Hột, hạt các loại và đảm bảo an toàn.
- Các loại vật liệu có sẵn: rơm rạ, lá, mùn cưa.....
- Tranh ảnh và đồ chơi về các loại con vật
- Các loại sách báo, tạp chí cũ.
- Giấy vẽ, bút, phẩm màu, giấy màu.
- Keo dán, đất nặn, kéo.
- Tranh ảnh về các đồ dùng đồ chơi một số con vật.
- Bộ đồ chơi xây dựng. bác sĩ.

BGH KÝ DUYỆT



PHT: Lò Thị Anh Thư

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH



Lương Thị Loan